Kính gửi:
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Phòng Văn hóa & Thông tin các huyện, thành phố;
- Trung tâm Truyền thông-Văn hóa các huyện, thành phố.

Căn cứ Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 4143/QĐ-BVHTTDL ngày 7/11/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao & Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực văn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Số Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện Nghị định số 142/2018/NĐ-CP cụ thể như sau:

1. Công tác tuyên truyền:
Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ Sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên cơ sở, công chức viên chức và các tổ chức, cá nhân tại cơ quan, đơn vị và địa phương.

2. Tham mưu triển khai thực hiện một số quy định sửa đổi về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cụ thể sau:

- Tại Điều 1. Sửa đổi một số quy định tại Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa

1. Điểm c khoản 1 Điều 25 được sửa đổi như sau:
   “c) Có cửa hàng để trưng bày.”
2. Bài bổ điểm d khoản 1 Điều 25.
3. Điểm a khoản 1 Điều 26 được sửa đổi như sau:
   “a) Có trình độ đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành đào tạo về di sản văn hóa, lịch sử (khảo cổ học, văn hóa học), mỹ thuật, Hán Nôm, dân tộc
hoc, cổ nhân học, cổ sinh vật học (dòng vật, thực vật), địa chất; hoặc là thành viên của tổ chức xã hội - nghề nghiệp liên quan đến các chuyên ngành đào tạo nếu trên và đã thực hiện hoạt động suốt đời tâm cổ vật"

- **Tài Điều 2. Sửa đổi một số quy định tại Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh**

1. Bài bỏ khoản 1 và 3 Điều 4.
2. Bài bỏ điểm e khoản 1 Điều 6.
3. Điểm c khoản 1 Điều 14 được sửa đổi như sau:
   “c) Có ít nhất 01 người được cấp Chứng chỉ hành nghề lập quy hoạch tu bổ di tích.”
4. Điểm c khoản 2 Điều 14 được sửa đổi như sau:
   “c) Có ít nhất 01 người được cấp Chứng chỉ hành nghề lập dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích, thiết kế tu bổ di tích.”
5. Điểm c khoản 3 Điều 14 được sửa đổi như sau:
   “c) Có ít nhất 01 người được cấp Chứng chỉ hành nghề thi công tu bổ di tích”
6. Điểm c khoản 4 Điều 14 được sửa đổi như sau:
   “c) Có ít nhất 01 người được cấp Chứng chỉ hành nghề giám sát thi công tu bổ di tích.”


Lời dẫn khoản 1 Điều 11 được sửa đổi như sau:

“1. Vốn pháp định là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng), được xác định bằng một trong các vấn bản sau:

- **Tài Điều 4. Sửa đổi một số quy định tại Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao**

1. Bài bỏ điểm b khoản 1 Điều 5.
2. Khoản 3 Điều 5 được sửa đổi như sau:
   “3. Cơ sở kinh doanh hoạt động thể thao mạo hiểm phải có đủ nhân viên chuyên môn sau đây:
   a) Người hướng dẫn tập luyện thể thao theo quy định tại Điều 6 của Nghị định này;”
b) Nhân viên cứu hộ;
c) Nhân viên y tế thường trực hoặc có văn bản thỏa thuận với cơ sở y tế gần nhất để sơ cứu, cấp cứu người tham gia hoạt động thể thao mạo hiểm trong trường hợp cần thiết.

3. Điều 6 được sửa đổi như sau:
   “Điều 6. Điều kiện về người hướng dẫn tập luyện thể thao
   Người hướng dẫn tập luyện thể thao phải đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:
   1. Là huấn luyện viên hoặc vận động viên phù hợp với hoạt động thể thao đăng ký kinh doanh có đăng cấp từ cấp 2 trở lên hoặc tương đương.
   2. Có bằng cấp về chuyên ngành thể dục, thể thao từ bậc trung cấp trở lên phù hợp với hoạt động thể thao đăng ký kinh doanh.
   3. Được tập huấn chuyên môn thế thao theo quy định của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.”

5. Điểm a khoản 3 Điều 7 được sửa đổi như sau:
   “a) Các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này.”

- Tại Điều 5. Sửa đổi một số quy định tại Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch

1. Bài bỏ các khoản 1 và 7 Điều 22.
2. Khoản 1 Điều 23 được sửa đổi như sau:
   “1. Điều kiện quy định tại các khoản 5 và 6 Điều 22 Nghị định này.”
3. Khoản 1 Điều 24 được sửa đổi như sau:
   “1. Điều kiện quy định tại khoản 5 Điều 22, khoản 2 Điều 23 Nghị định này.”
5. Bài bỏ các khoản 1, 2 và 5 Điều 25.
6. Khoản 4 Điều 25 được sửa đổi như sau:
   “4. Điều kiện quy định tại khoản 5 Điều 22 Nghị định này.”
8. Khoản 2 Điều 26 được sửa đổi như sau:
   “2. Có khu vực đón tiếp khách và phòng ngủ; có phòng tắm, phòng vệ sinh.”
9. Khoản 3 Điều 26 được sửa đổi như sau:
   “3. Điều kiện quy định tại các khoản 5 và 6 Điều 22 Nghị định này.”
10. Bài bỏ các khoản 1 và 4 Điều 27.
11. Khoản 2 Điều 27 được sửa đổi như sau:
   "2. Có khu vực lưu trú cho khách; có bếp, phòng tắm, phòng vệ sinh.”
12. Khoản 1 Điều 28 được sửa đổi như sau:
   "1. Có khu vực đón tiếp khách, khu vực dãy hiệu, trái, phòng tắm, vệ sinh chung.”
14. Khoản 3 Điều 28 được sửa đổi như sau:
   "3. Có túc thuộc cấp cư trú ban đầu.”

- Tài Điều 6. Sửa đổi một số quy định tại Nghị định số 79/2012/ND-CP ngày 05 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định về biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp và người mẫu; lưu hành, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sản khẩu (Nghị định số 79/2012/ND-CP) và Nghị định số 15/2016/ND-CP ngày 15 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 79/2012/ND-CP (Nghị định số 15/2016/ND-CP)

1. Bài bổ thành phần hồ sơ “- 01 văn bản cam kết thực thi đây đủ các quy định của pháp luật về quyền tác giả hoàn bảo sản phẩm hợp đồng hoặc văn bản thỏa thuận với tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả," quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 15/2016/ND-CP.

2. Bài bổ thành phần hồ sơ “d) 01 văn bản cam kết thực thi đây đủ các quy định của pháp luật về quyền tác giả hoàn bảo sản phẩm hợp đồng hoặc văn bản thỏa thuận với tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả,” quy định tại khoản 14 Điều 1 Nghị định số 15/2016/ND-CP.

- Tài Điều 7. Sửa đổi một số quy định tại Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 103/2009/ND-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ

2. Bài bổ các khoản 2, 3 và 7 Điều 27.
4. Bài bổ các khoản 1, 2, 4 và 5 Điều 32.
5. Khoản 8 Điều 32 được sửa đổi như sau:
   "8. Các điểm karaoke hoạt động ở vùng dân cư không tập trung không phải thực hiện quy định về âm thanh nhưng phải thực hiện quy định tại các khoản 3, 6 và 7 Điều này.”

6. Điểm a khoản 1 Điều 35 được sửa đổi như sau:
   "a) Cửa hàng trởcompareTo phải cách các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông từ 200 m trở lên;"

Số Văn hóa, Thể thao & Du lịch đề nghị các đơn vị trực thuộc Số; Phòng Văn hóa & Thông tin các huyện, thành phố; Trung tâm Truyền thông Văn hóa các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

Nơi nhận:
- Như để gửi;
- Lưu VT; QLVH; Cg (30b)

GIÁM ĐỐC

Đặng Văn Hùng
CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 142/2018/ND-CP

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2018

NGHỊ DỊNH

Sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thương phẩm và quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Luật di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật điện ảnh ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện ảnh ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật thể dục, thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thương phẩm và quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 1. Sửa đổi một số quy định tại Nghị định số 98/2010/ND-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa

1. Điểm c khoản 1 Điều 25 được sửa đổi như sau:
   “c) Có cửa hàng để trung bày.”

2. Bãi bỏ điểm d khoản 1 Điều 25.
3. Điểm a khoản 1 Điều 26 được sửa đổi như sau:

“a) Có trình độ đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành đào tạo về di sản văn hóa, lịch sử (khảo cổ học, văn hóa học), mỹ thuật, Hán Nôm, dân tộc học, cơ nhân học, cơ sinh vật học (động vật, thực vật), địa chất; hoặc là thành viên của tổ chức xã hội - nghề nghiệp liên quan đến các chuyên ngành đào tạo nên trên và đã thực hiện hoạt động sau там có vật.”

Điều 2. Sửa đổi một số quy định tại Nghị định số 61/2016/ND-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giảm định có vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh

1. Bài bỏ khoản 1 và 3 Điều 4.

2. Bài bỏ điểm e khoản 1 Điều 6.

3. Điểm c khoản 1 Điều 14 được sửa đổi như sau:

“c) Có ít nhất 01 người được cấp Chứng chỉ hành nghề lập quy hoạch tu bổ di tích.”

4. Điểm c khoản 2 Điều 14 được sửa đổi như sau:

“c) Có ít nhất 01 người được cấp Chứng chỉ hành nghề lập dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích, thiết kế tu bổ di tích.”

5. Điểm c khoản 3 Điều 14 được sửa đổi như sau:

“c) Có ít nhất 01 người được cấp Chứng chỉ hành nghề thi công tu bổ di tích.”

6. Điểm c khoản 4 Điều 14 được sửa đổi như sau:

“c) Có ít nhất 01 người được cấp Chứng chỉ hành nghề giám sát thi công tu bổ di tích.”


Lời dẫn khoản 1 Điều 11 được sửa đổi như sau:

“1. Vốn pháp định là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng), được xác định bằng một trong các văn bản sau:”
Điều 4. Sửa đổi một số quy định tại Nghị định số 106/2016/ND-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

1. Bài bò điểm b khoản 1 Điều 5.

2. Khoản 3 Điều 5 được sửa đổi như sau:

“3. Cơ sở kinh doanh hoạt động thể thao mạo hiểm phải có đủ nhân viên chuyên môn sau đây:

a) Người hướng dẫn tập luyện thể thao theo quy định tại Điều 6 của Nghị định này;

b) Nhân viên cứu hộ;

c) Nhân viên y tế thường trực hoặc có văn bản thỏa thuận với cơ sở y tế gần nhất để sơ cứu, cấp cứu người tham gia hoạt động thể thao mạo hiểm trong trường hợp cần thiết.”

3. Điều 6 được sửa đổi như sau:

“Điều 6. Điều kiện về người hướng dẫn tập luyện thể thao

Người hướng dẫn tập luyện thể thao phải đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

1. Là huấn luyện viên hoặc văn phòng viên phu hợp với hoạt động thể thao đăng ký kinh doanh có đăng cấp từ cấp 2 trở lên hoặc tương đương.

2. Có bằng cấp về chuyên ngành thể dục, thể thao từ bậc trung cấp trở lên phù hợp với hoạt động thể thao đăng ký kinh doanh.

3. Được tập huấn chuyên môn thể thao theo quy định của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.”


5. Điểm a khoản 3 Điều 7 được sửa đổi như sau:

“a) Các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này.”

Điều 5. Sửa đổi một số quy định tại Nghị định số 168/2017/ND-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch

1. Bài bò các khoản 1 và 7 Điều 22.
2. Khoản 1 Điều 23 được sửa đổi như sau:

"1. Điều kiện quy định tại các khoản 5 và 6 Điều 22 nghị định này."

3. Khoản 1 Điều 24 được sửa đổi như sau:

"1. Điều kiện quy định tại khoản 5 Điều 22, khoản 2 Điều 23 Nghị định này."


5. Bái bỏ các khoản 1, 2 và 5 Điều 25.

6. Khoản 4 Điều 25 được sửa đổi như sau:

"4. Điều kiện quy định tại khoản 5 Điều 22 Nghị định này."


8. Khoản 2 Điều 26 được sửa đổi như sau:

"2. Có khu vực đón tiếp khách và phòng ngủ; có phòng tắm, phòng vệ sinh."

9. Khoản 3 Điều 26 được sửa đổi như sau:

"3. Điều kiện quy định tại các khoản 5 và 6 Điều 22 Nghị định này."

10. Bái bỏ các khoản 1 và 4 Điều 27.

11. Khoản 2 Điều 27 được sửa đổi như sau:

"2. Có khu vực lưu trú cho khách; có bếp, phòng tắm, phòng vệ sinh."

12. Khoản 1 Điều 28 được sửa đổi như sau:

"1. Có khu vực đón tiếp khách, khu vực dừng lưu, trại, phòng tắm, vệ sinh chung."


14. Khoản 3 Điều 28 được sửa đổi như sau:

"3. Có tú thuộc cấp cứu ban đầu."

1. Bãi bỏ thành phần hổ sơ “- 01 văn bản cam kết thực thi đầy đủ các quy định của pháp luật về quyền tác giả hoặc bản sao hợp đồng hoặc văn bản thỏa thuận với tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả,” quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 15/2016/ND-CP.

2. Bãi bỏ thành phần hổ sơ “đ) 01 văn bản cam kết thực thi đầy đủ các quy định của pháp luật về quyền tác giả hoặc bản sao hợp đồng hoặc văn bản thỏa thuận với tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả;” quy định tại khoản 14 Điều 1 Nghị định số 15/2016/ND-CP.

Điều 7. Sửa đổi một số quy định tại Quy chế hoạt động văn hoá và kinh doanh dịch vụ văn hoá công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 103/2009/ND-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ

1. Bãi bỏ khoản 4 Điều 24. (Phê hợp OH)

2. Bãi bỏ các khoản 2, 3 và 7 Điều 27.


4. Bãi bỏ các khoản 1, 2, 4 và 5 Điều 32.

5. Khoản 8 Điều 32 được sửa đổi như sau:

“8. Các điểm karaoke hoạt động ở vũng dân cư không tập trung không phải thực hiện quy định về âm thanh nhưng phải thực hiện quy định tại các khoản 3, 6 và 7 Điều này.”

6. Điểm a khoản 1 Điều 35 được sửa đổi như sau:

“a) Cửa hàng trờ chơi diễn tò phải cách các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông từ 200 m trở lên;”

Điều 8. Hiệu lực thi hành và trách nhiệm thực hiện

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.
2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm hướng dẫn và thi hành Nghị định này.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mật trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGD Công TTDT;

UBND TỈNH SON LA
VĂN PHÒNG
Số: ML /SY-VPUB

Nơi nhận:
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đ/c PCTUBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các s/c VHTTDL; TC; KHBĐ;
- TT Thông tin tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Lưu: VT.KGVX.20b.

SAO Y BẢN CHÍNH
Son La, ngày 12 tháng 10 năm 2018

CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Văn Cảnh